TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-DS	*H, ngày 25 tháng 04 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 275 của Bộ luật dân sự, Điều 27, Điều 37 luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 04 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 52/2025/TLST- DS ngày 13 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960.
Nơi thường trú: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.
- Bị đơn: Ông Tô Văn Q, sinh năm 1986.
Nơi thường trú: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Lê Thị C, sinh năm 1963.
Nơi thường trú: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.
Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1988.
Nơi thường trú: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Tô Văn Q, chị Nguyễn Thị T1, ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C thỏa thuận anh Tô Văn Q và chị Nguyễn Thị T1 trả cho ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị C số tiền đã vay là 166.000.000 đồng, thời hạn trả như sau:

+ Từ ngày 17/4/2025 đến ngày 31/12/2025 anh Tô Văn Q và chị Nguyễn Thị T1 phải trả cho ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C số tiền 30.000.000 đồng.

+ Từ 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2026 anh Tô Văn Q và chị Nguyễn Thị T1 phải trả cho ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C số tiền là 40.000.000 đồng.

+ Từ 01/01/2027 đến hết ngày 31/12/2027 anh Tô Văn Q và chị Nguyễn Thị T1 phải trả cho ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C số tiền là 50.000.000 đồng.

+ Từ 01/01/2028 đến hết ngày 31/12/2028 anh Tô Văn Q và chị Nguyễn Thị T1 phải trả cho ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C số tiền là 46.000.000 đồng.

Trường hợp anh Tô Văn Q và chị Nguyễn Thị T1 vi phạm thỏa thuận, không trả đúng thời hạn thanh toán bất kỳ lần nào nêu trên thì ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ khoản tiền còn nợ.

- Về án phí: Anh Tô Văn Q và chị Nguyễn Thị T1 liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.075.000 đồng.

Miễn án phí cho ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn